

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST
Ngày 27 – 02 - 2018
V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Như Thịnh; Bà Trương Thị Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 02/2017/TLST-KDTM ngày 19 tháng 10 năm 2017, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 01/2018/QĐXXST-KDTM ngày 18 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-KDTM ngày 08 tháng 02 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đ.

Địa chỉ: Số N L D, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Đăng K - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Đắk Lắk.

Địa chỉ: số C L H P, Thành phố T, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đại diện theo ủy quyền lại theo văn bản ủy quyền số 27/GUQ-CNDL.17 ngày 01/12/2017: anh Văn Võ Anh K - Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp chi nhánh Đắk Lắk. (Có mặt).

Địa chỉ: số B L Q Đ, Phường A, Thành phố T, tỉnh Đắk Lắk

2. *Bị đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S; Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người đại diện theo pháp luật*: ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1965; Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt – đã tổng đạt hợp lệ*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 02 tháng 10 năm 2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, anh Văn Võ Anh K trình bày:*

Ngày 06/11/2015 Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đ (Viết tắt là Ngân hàng O) và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S (Viết tắt là Công ty Ngọc S) có ký Hợp đồng cấp tín dụng số 0116/2015/HĐTD-DN. Hạn mức tín dụng cho vay 1.350.000.000 đồng (*Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng*); Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô; Thời hạn vay là 36 tháng tính từ ngày giải ngân. Lãi suất vay 8%/năm cố định trong 03 tháng đầu. Từ tháng thứ tư trở đi áp dụng lãi suất cho vay thả nổi và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng 01 lần. lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Trả nợ gốc: Định kỳ hàng quý. Trả nợ lãi: Định kỳ vào ngày 07 hàng tháng theo dư nợ thực tế.

Để đảm bảo cho khoản vay ông Nguyễn Ngọc S với Ngân hàng O ký hợp đồng thế chấp tài sản số: 0116/2015/BĐ-DN ngày 06/11/2015, theo đó tài sản thế chấp ông Sơn sử dụng 02 chiếc xe ô tô. Cụ thể như sau:

+ Chiếc ô tô thứ nhất: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012803 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/11/2015. Họ tên chủ xe: CÔNG TY TNHH MTV TM NGOC S; Biển số: 47C – 112.89; Nhãn Hiệu ô tô: HOWO; Số hiệu: ZZ3317N30; Loại xe: xe tải tự đổ; Số khung: XSA9FD061046; Số máy: 150907020957.

+ Chiếc ô tô thứ hai: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 012804 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/11/2015. Họ tên chủ xe: CÔNG TY TNHH MTV TM NGOC S; Biển số: 47C – 110.54; Nhãn Hiệu ô tô: HOWO; Số hiệu: ZZ3317N30; Loại xe: xe tải tự đổ; Số khung: XSA2FD061017; Số máy: 150907017107.

Trị giá tài sản bảo đảm là: 2.700.000.000đồng (*Hai tỷ bảy trăm triệu đồng*).

Hợp đồng thế chấp tài sản đã được Văn phòng Công chứng N, tỉnh Đắk Lắk chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Ngân hàng O đã giải ngân cho Công ty Ngọc S vay bằng khế ước nhận nợ số 0116/2015-OCB/KU'NN-DN ngày 07/11/2015; Số tiền vay: 1.350.000.000 đồng (*Một tỷ ba trăm năm mươi triệu đồng*).

Sau khi vay vốn, Công ty Ngọc S có thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc được số tiền 352.798.192 đồng và lãi theo hợp đồng đến hết ngày 07/11/2016, tính từ ngày 08/11/2016 Công ty Ngọc S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Hiện nay Công ty Ngọc S còn nợ Ngân hàng O số tiền là 1.148.929.259 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 997.201.808 đồng (Nợ gốc gồm: nợ gốc quá hạn là 659.701.808 đồng và nợ gốc trong hạn là 337.500.000 đồng); Tiền lãi tạm tính đến hết ngày 27/02/2018 là 152.421.483 đồng (Tiền lãi gồm: Lãi trong hạn là 83.579.919 đồng, lãi quá hạn là 68.841.564 đồng).

Nay Ngân hàng O yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Ngọc S phải trả cho Ngân hàng O tổng số tiền 1.148.929.259 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh, theo thỏa thuận trong hợp đồng của số tiền gốc chưa trả, kể từ ngày 28/02/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp, Công ty Ngọc S không thanh toán được nợ, đề nghị Tòa án xử lý toàn bộ tài sản theo hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết giữa hai bên để thu hồi nợ cho Ngân hàng O theo quy định của pháp luật.

* *Bị đơn ông Nguyễn Ngọc S*: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có yêu cầu phản tố. Ngoài ra, Tòa án đã niêm yết công khai Thông báo về việc thụ lý vụ án số 02/2017/TB-TLVA; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 20/11/2017; Thông báo kết quả phiên họp ngày 07/12/2017. Tuy nhiên, ông Nguyễn Ngọc S đều vắng mặt không có lý do, nên không thể tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Ngọc S tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Quyết định hoãn phiên tòa đã được niêm yết công khai theo đúng quy định.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Quan hệ pháp luật giải quyết của vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thủ tục giải quyết và việc thu thập chứng cứ theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án

nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, quyết định hoãn phiên tòa đã được niêm yết, do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định.

Tại phiên tòa, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng từ khi khai mạc phiên tòa đến khi kết thúc phần tranh luận.

Về nội dung : Áp dụng Điều 74; Điều 75; Điều 87; Điều 317; Điều 320; Điều 323; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 35; Điều 45 Luật công chứng năm 2006. Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Ngân hàng thương mại cổ phần P Đ.

Buộc Công ty Ngọc S phải trả cho Ngân hàng O là số tiền là 1.148.929.259 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 997.201.808 đồng (Nợ gốc gồm: nợ gốc quá hạn là 659.701.808 đồng và nợ gốc trong hạn là 337.500.000 đồng); Tiền lãi tạm tính đến hết ngày 27/02/2018 là 152.421.483 đồng (Tiền lãi gồm : Lãi trong hạn là 83.579.919 đồng, lãi quá hạn là 68.841.564 đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh, theo thỏa thuận trong hợp đồng của số tiền gốc chưa trả, kể từ ngày 28/02/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp, Công ty Ngọc S không thanh toán được nợ, đề nghị Tòa án xử lý toàn bộ tài sản theo hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết giữa hai bên để thu hồi nợ cho Ngân hàng O theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đối với bị đơn ông Nguyễn Ngọc S có tình vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Theo biên bản xác minh ngày 02/11/2017, ông Nguyễn D – Phó trưởng Công an xã L cho biết: Ông Nguyễn Ngọc S có vợ là Nguyễn Thị M, hiện đang có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn S, xã L, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S có trụ sở tại thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Theo Công văn số 04/CV-ĐKKD ngày 16/01/2018 của phòng đăng ký kinh doanh sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh L về việc cung cấp tài liệu Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngọc S. Cho biết: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S được Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh L cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 6001009084, đăng ký lần đầu ngày 19/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 12/01/2016; Địa chỉ trụ sở chính: thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Ngọc S – Chức danh: Giám đốc; Tình trạng hoạt động: Công ty chưa nộp hồ sơ đăng ký giải thể hoặc tạm ngừng hoạt động tại Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh L.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu thanh toán 997.201.808 đồng tiền nợ gốc của Hợp đồng cấp tín dụng số 0116/2015/HĐTD-DN ngày 06/11/2015. Về tiền lãi nguyên đơn tạm tính đến hết ngày 27/02/2018 (Ngày xét xử) là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử khẳng định bị đơn còn nợ nguyên đơn 1.148.929.259 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 997.201.808 đồng và tiền lãi là 152.421.483 đồng (Tiền lãi tạm tính đến hết ngày 27/02/2018) và toàn bộ tiền lãi phát sinh, theo thỏa thuận trong hợp đồng của số tiền gốc chưa trả, kể từ ngày 28/02/2018 cho đến khi trả xong nợ, từ Hợp đồng cấp tín dụng trên. Như vậy, kể từ ngày 08/11/2016 Công ty Ngọc Sơn vẫn chưa trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng O theo hợp đồng đã cam kết là vi phạm hợp đồng tín dụng.

[3]. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng O là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy cần buộc Công ty Ngọc S phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng O số tiền vay còn nợ là 1.148.929.259 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 997.201.808 đồng (Nợ gốc gồm: nợ gốc quá hạn là 659.701.808 đồng và nợ gốc trong hạn là 337.500.000 đồng); Tiền lãi tạm tính đến hết ngày 27/02/2018 là 152.421.483 đồng (Tiền lãi gồm: Lãi trong hạn là 83.579.919 đồng, lãi quá hạn là 68.841.564 đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh, theo thỏa thuận trong hợp đồng của số tiền gốc chưa trả, kể từ ngày 28/02/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Sau khi Công ty Ngọc S đã trả xong nợ gốc và lãi thì Ngân hàng O có nghĩa vụ trả lại cho Công ty Ngọc S Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012803 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 012804 do Công an L cấp ngày 04/11/2015.

[4]. Trong trường hợp Công ty Ngọc S không trả được số nợ trên thì Ngân hàng O có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mãi giá trị tài sản thế chấp là 02 chiếc ô tô:

- Chiếc ô tô thứ nhất: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012803 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/11/2015. Họ tên chủ xe: CÔNG TY TNHH MTV TM NGOC S; Biển số: 47C – 112.89; Nhãn Hiệu ô tô: HOWO; Số hiệu: ZZ3317N30; Loại xe: xe tải tự đổ; Số khung: XSA9FD061046; Số máy: 150907020957.

- Chiếc ô tô thứ hai: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 012804 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/11/2015. Họ tên chủ xe: CÔNG TY TNHH MTV TM NGOC S; Biển số: 47C – 110.54; Nhãn Hiệu ô tô: HOWO; Số hiệu: ZZ3317N30; Loại xe: xe tải tự đổ; Số khung: XSA2FD061017; Số máy: 150907017107.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: $36.000.000đ + (348.929.259đ \times 3\%) = 46.467.877$ đồng và hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; Điều 39; 92; Điều 147; Điều 220; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 74; Điều 75; Điều 87; Điều 317; Điều 320; Điều 323; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 35; Điều 45 Luật công chứng năm 2006.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ số tiền vay còn nợ là 1.148.929.259 đồng (*Một tỷ một trăm bốn mươi tám triệu chín trăm hai mươi chín nghìn hai trăm năm mươi chín đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 997.201.808 đồng (Nợ gốc gồm: nợ gốc quá hạn là 659.701.808 đồng và nợ gốc trong hạn là 337.500.000 đồng); Tiền lãi tạm tính đến hết ngày 27/02/2018 là 152.421.483 đồng (Tiền lãi gồm: Lãi trong hạn là 83.579.919 đồng, lãi quá hạn là

68.841.564 đồng) và toàn bộ tiền lãi phát sinh, theo thỏa thuận trong hợp đồng của số tiền gốc chưa trả, kể từ ngày 28/02/2018 cho đến khi trả xong nợ.

- Sau khi Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S đã trả xong nợ gốc và lãi thì Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ có nghĩa vụ trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012803 và Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012804 do Công an tỉnh L cấp ngày 04/11/2015.

- Trong trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S không trả được số nợ trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mãi giá trị tài sản thế chấp là giá trị hai chiếc xe ô tô:

+ Chiếc ô tô thứ nhất: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012803 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/11/2015. Họ tên chủ xe: CÔNG TY TNHH MTV TM NGỌC S; Biển số: 47C – 112.89; Nhãn Hiệu ô tô: HOWO; Số hiệu: ZZ3317N30; Loại xe: xe tải tự đổ; Số khung: XSA9FD061046; Số máy: 150907020957.

+ Chiếc ô tô thứ hai: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 012804 do Công an tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 04/11/2015. Họ tên chủ xe: CÔNG TY TNHH MTV TM NGỌC S; Biển số: 47C – 110.54; Nhãn Hiệu ô tô: HOWO; Số hiệu: ZZ3317N30; Loại xe: xe tải tự đổ; Số khung: XSA2FD061017; Số máy: 150907017107.

2. Về án phí:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Ngọc S phải chịu 46.467.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) (Lấy tròn số) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đ số tiền 22.137.000 đồng (*Hai mươi hai triệu một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà Ngân hàng đã nộp (Anh Bùi Duy T nộp thay Ngân hàng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001739 ngày 19/10/2017.

3. Thông báo quyền kháng cáo:

- Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H Krông Bông;
- THADS H Krông Bông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Hồi